

Số: **04** /2011/ TT- BKHĐT

Hà Nội, ngày **31** tháng **3** năm 2011

THÔNG TƯ

Quy định hệ thống biểu mẫu báo cáo thống kê cơ sở áp dụng đối với doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp và dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 19 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Thống kê ngày 26 tháng 6 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 116/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 77/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chế độ báo cáo thống kê cơ sở áp dụng đối với doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp và dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (sau đây gọi chung là Chế độ báo cáo thống kê Doanh nghiệp);

Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định cụ thể về hệ thống biểu mẫu báo cáo thống kê cơ sở, đơn vị báo cáo, đơn vị nhận báo cáo, thời hạn nhận báo cáo áp dụng đối với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp, dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài như sau:

Điều 1. Hệ thống biểu mẫu báo cáo

Hệ thống biểu mẫu thuộc Chế độ báo cáo thống kê Doanh nghiệp ban hành kèm theo Thông tư này bao gồm:

1. Danh mục biểu mẫu báo cáo (gồm 37 biểu mẫu);
2. Các biểu mẫu báo cáo cụ thể:
 - Báo cáo tháng gồm: 10 biểu;
 - Báo cáo quý gồm: 04 biểu;

- Báo cáo 6 tháng gồm: 01 biểu;
- Báo cáo năm gồm: 22 biểu.

3. Giải thích biểu mẫu báo cáo: Giải thích cụ thể từng chỉ tiêu trong từng biểu mẫu báo cáo.

Điều 2. Yêu cầu đối với doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp và dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài

1. Doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp và dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài có nghĩa vụ chấp hành báo cáo đầy đủ, chính xác những chỉ tiêu quy định trong từng biểu mẫu báo cáo; lập báo cáo theo đúng quy định về thời điểm báo cáo và thời kỳ báo cáo; gửi báo cáo để bảo đảm đúng ngày nhận báo cáo của đơn vị nhận báo cáo.

2. Phương thức gửi báo cáo: Các báo cáo thống kê được thực hiện dưới 2 hình thức: bằng văn bản và bằng tệp dữ liệu báo cáo (gửi kèm thư điện tử).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/6/2011.

2. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan Trung ương của các tổ chức đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp, doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp và dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị gửi ý kiến về Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) để kịp thời xem xét, chỉnh lý.

Nơi nhận:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ ;
- VPBCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- Website của Chính phủ;
- Công báo;
- Sở KH&ĐT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Thống kê các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các đơn vị thuộc Bộ KH&ĐT;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, TCTK.

11370

BỘ TRƯỞNG



Võ Hồng Phúc